

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 219 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài:

Phần 6: Ý nghĩa của phép Báp-tem trong sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thầy mọi quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.

Chúng ta đang đối diện với công việc, trách nhiệm với mục đích đã được Đức Chúa Jêsus Christ phán rất rõ ràng cho hết thầy những người đã được và sẽ được Ngài chỉ định vào chức vụ làm môn đồ Ngài.

Ai là người xứng đáng với danh chức môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ?

Ê-sai 8:13-16: Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các người chỉ nên sợ Ngài và kính hãi Ngài. Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vầng đá vướng mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy. Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chân; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt. Người hãy gói lời chứng nầy, niêm phong luật pháp nầy trong môn đồ ta!

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 16 trên như sau: ¹⁶ Bind^{H6887} up the testimony^{H8584}, seal^{H2856} the law^{H8451} among my disciples^{H3928}.

Chữ môn đồ - disciples^{H3928} được chép trong câu 16 trên, đó là chữ לְמוֹדֵי - limmuwd, số 3928 ra từ chữ לָמַד - lamad, số 3925 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: là học trò được đào tạo, được huấn luyện trở nên uyên bác, sở hữu được những kiến thức, tri thức theo những sự được thầy đào tạo, người thực hành những sự đã được dạy dỗ, người thực hiện theo mạng lệnh được thầy giao cho, người truyền kiến thức cho người khác, người đào tạo người khác trong quyền hạn được thầy của mình giao cho cách thành thạo, cách khéo léo.

Chữ gói - Bind^{H6887} up chép trong câu 16 trên, đó là chữ בָּרַר - tsarar, số 6887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ép chặt, bó chặt, buộc chặt, đầu tư cách chắc chắn vào, đóng chặt, buộc nút cho chắc chắn để không bị đổ ra, giam nhốt, cất giấu, ràng buộc, bắt phải chấp nhận;

Chữ lời chứng - the testimony^{H8584} được chép trong câu 16 trên, đó là chữ תְּעוּדָה - teudah, số 8584 ra từ chữ עוּד - ud, số 5749 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: lời chứng, lời tuyên thệ, bản sao lục y như bản chính, sự nhắc lại điều đã xảy ra, sự phản đối, sự kháng nghị, sự chứng nhận về sự không chấp nhận điều gì; nhân chứng buộc tội qua việc nhắc lại, lập lại điều đã xảy ra; sự khiển trách, sự la mắng, sự yêu cầu ghi lại bằng chứng, lời cảnh cáo.

Chữ niêm phong - seal^{H2856} chép trong câu 16 trên, đó là chữ חָתַם - chatham, số 2856 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: đóng kín với dấu niêm phong, sự xác định, sự bảo đảm không được thay đổi; tạo một sự giới hạn; dấu hiệu quyết định thẩm quyền giới hạn;

Chữ luật pháp - the law^{H8451} chép trong câu 16 trên đó là chữ תּוֹרָה - torah, số 8451 ra từ chữ יָרָה - yarah, số 3384 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: mạng lệnh, luật pháp, giới luật, quy chế, đạo luật, mười điều răn, năm sách của Môi-se, để tuôn chảy như nước, để sắp xếp, sắp đặt, chỉ định, bố trí, để ném, quăng lưới, liệng đá, bắn tên, chỉ hướng, mục đích, mục tiêu, ý định, dạy, hướng dẫn, chỉ đạo, chi phối, cung cấp tin tức, truyền cho người khác biết, đào tạo, dạy dỗ, truyền kiến thức cho, bày tỏ cho biết;

Trước khi bước vào công việc đào tạo, dạy dỗ và huấn luyện, giữa giáo viên và các học trò phải có sự hiệp một trong sự hiểu biết cùng trách nhiệm của mỗi người đối với công việc mà người ta có liên quan tới một cách rõ ràng, đúng và đầy đủ, bấy giờ mọi người có liên quan đến công việc này phải chấp nhận và làm theo nguyên tắc của công việc đó.

Chúng ta hãy chú ý tới Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán trong mạng lệnh này, vì Ngài đã phán rất rõ rằng:

“Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các người chỉ nên sợ Ngài và kính hãi Ngài. Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vầng đá vướng mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy. Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chân; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt. Người hãy gói lời chứng nầy, niêm phong luật pháp nầy trong môn đồ ta!”

Lời của Giê-hô-va Đức Chúa Trời không hề qua đi, nhưng còn đến muôn đời, vì khi Đức Giê-hô-va đã nhắc đến Danh Ngài thì ấy là Ngài nhắc cho loài người biết mạng lệnh của Ngài là hằng còn với Ngài, vì Danh Ngài còn có nghĩa là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 14 trên như sau: ¹⁴And he shall be for a sanctuary^{H4720}; but for a stone^{H68} of stumbling^{H5063} and for a rock^{H6697} of offence^{H4383} to both^{H8147} the houses^{H1004} of Israel^{H3478}, for a gin^{H6341} and for a snare^{H4170} to the inhabitants^{H3427} of Jerusalem^{H3389}.

Có nghĩa là: *Ngài (Đức Giê-hô-va) sẽ là một nơi tôn nghiêm (nơi ẩn náu, nơi bảo hộ, nơi cư trú), nhưng cũng là một hòn đá (để xây dựng, để tạo lập, để sửa chữa, để sản sanh con cái) gây sự vấp phạm (gây thất bại, gây tổn thương, khiến cho bị xúc phạm thanh danh, gây thiệt hại, làm hư hỏng, gây phiền phức, gây khó chịu, gây tai họa, bị đánh bại, bị giết, làm cho vấp ngã, làm cho trở nên xấu hơn, dở hơn, tội tệ hơn), và là đá gây chướng ngại (làm sự ngăn trở, khiến cho lảo đảo, khiến cho sa ngã, khiến cho dao động, làm cho mất trí khôn, làm cho đổ nát, làm cho suy tàn, làm cho bị lật đổ hoàn toàn) cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên và là lưới và bẫy cho những kẻ cư trú tại Giê-ru-sa-lem vậy.*

Đức Giê-hô-va đã cảnh cáo hết thầy dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho hết thầy những người sẽ được gọi là dân Ngài (vì khi nói đến nhà Y-sơ-ra-ên là nói đến hết thầy những người sẽ được gọi là Y-sơ-ra-ên cả thuộc thể và thuộc linh, còn khi nói đến dân cư thành Giê-ru-sa-lem là nói đến những người mang danh là người tin Chúa và những người Giu-đa đang sống tại thành Giê-ru-sa-lem, cả thuộc thể và thuộc linh), người ta phải kính sợ Danh Đức Giê-hô-va và tôn cao Danh thánh của Ngài, nghĩa là người ta phải tôn cao các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, vì khi người ta tôn cao Lời của Đức Giê-hô-va, thì quyền phép trong Lời của Đức Giê-hô-va sẽ thi hành quyền phép mà Ngài đã ban cho Lời của Ngài phải thi hành, như đã được Đức Giê-hô-va phán qua tiên tri Ê-sai và đã được chép trong Kinh-Thánh vậy.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về lúống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Đức Giê-hô-va cũng đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như hết thầy những người sẽ tin đến Danh Ngài, biết rằng, mặc dù Lời của Ngài là sự sáng, là thánh khiết, là công bình và tốt lành cho sự sống của loài người, nhưng có rất nhiều kẻ vẫn không chịu vâng phục các mạng lệnh của Ngài và những kẻ đó sẽ sa ngã như vấp phải đá vậy và đó là lý do mà Đức Giê-hô-va phải sai các tiên tri của Ngài **gói lời chứng nầy, niêm phong luật pháp nầy trong môn đồ của Ngài!** Nghĩa là các tiên tri của Đức Giê-hô-va sẽ phải công bố toàn bộ **lời chứng** của Đức Giê-hô-va và giảng dạy thật kỹ lưỡng, rõ ràng, đầy đủ trong quyền phép của Đức Giê-hô-va, hầu cho các lời chứng cùng các mạng lệnh của Luật pháp của Đức Giê-hô-va sẽ được buộc chặt và được niêm phong trong lòng của những người được chọn làm môn đồ của Ngài.

Chúng ta hãy xem những người mang danh là người hầu việc Chúa trong thời kỳ sau rốt này có làm đúng như các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán hay không.

Chúng ta có thể thấy được bằng trí khôn của xác thịt mình về công việc của những người mang danh là những người giảng Tin-Lành, đã không làm đúng như Lời Đức Giê-hô-Va đã phán và người ta cũng không tôn trọng các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán nữa.

Ê-sai 8:13-16: Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các người chỉ nên sợ Ngài và kính hãi Ngài. Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vầng đá vướng mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy. Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chân; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt. Người hãy gói lời chứng này, niêm phong luật pháp này trong môn đồ ta!

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và được chép trong sách Giăng 3:16-21: “**Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.**”

Lời cảnh cáo của Đức Giê-hô-Va phán qua tiên tri Ê-sai dường như đã không có sức mạnh răn đe đối với dân cư thành Giê-ru-sa-lem và những người Y-sơ-ra-ên sống trong xứ Ca-na-an, cũng như với rất nhiều người mang danh là người tin Chúa trong thời kỳ sau rốt này, vì người ta đã không muốn nghe theo Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh và người ta cũng không muốn nghe các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán là những Lời đã được chép trong Kinh-Thánh nữa, mà họ chỉ thích nghe những kẻ đứng rao giảng “Tin-Lành” theo cách người ta thích nghe, chứ không phải như các Lời đã được chép trong Kinh-Thánh.

Nhiều kẻ đã không được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành, nhưng họ dùng sức mạnh của xác thịt mình mà nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jêsus Christ và bọn người đó đã khiến cho Vầng Đá của Đức Giê-hô-Va trở thành hòn đá gậy vấp phạm bởi những lời giảng thiếu hiểu biết, sai trật, thêm bớt và bẻ queo Lời Chúa cách liều lĩnh, khiến cho những người tin Chúa (không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời) trở thành kẻ phạm tội, trở thành môi cho ma quỷ cầm buộc, như Lời Đức Giê-hô-Va đã cảnh báo: “**Ngài (Đức Giê-hô-Va) sẽ là một nơi tôn nghiêm (nơi ẩn náu, nơi bảo hộ, nơi cư trú), nhưng cũng là một hòn đá (để xây dựng, để tạo lập, để sửa chữa, để sản sanh con cái) gây sự vấp phạm (gây thất bại, gây tổn thương, khiến cho bị xúc phạm thanh danh, gây thiệt hại, làm hư hỏng, gây phiền phức, gây khó chịu, gây tai họa, bị đánh bại, bị giết, làm cho vấp ngã, làm cho trở nên xấu hơn, dở hơn, tồi tệ hơn), và là đá gây chướng ngại (làm sự ngăn trở, khiến cho lao đảo, khiến cho sa ngã, khiến cho dao động, làm cho mất trí khôn, làm cho đổ nát, làm cho suy tàn, làm cho bị lật đổ hoàn toàn) cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên và là lưới và bẫy cho những kẻ cư trú tại Giê-ru-sa-lem vậy.**”

Đức Giê-hô-Va đã mạng lệnh cho tiên tri Ê-sai (và cũng là cho hết thảy những người nào sẽ được Đức Giê-hô-Va chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài) phải làm, đó là: **Người hãy gói lời chứng này, niêm phong luật pháp này trong môn đồ ta!**

Trọng nghĩa của câu 16 này là: **Người phải ép chặt, bó chặt, buộc chặt, đầu tư cách chắc chắn vào, đóng chặt, buộc nút cho chắc chắn để không bị đổ ra, giam nhốt, cất giấu, ràng buộc, bắt phải chấp nhận lời chứng, lời tuyên thệ, bản sao lục y bản chính, sự nhắc lại điều đã xảy ra, sự phản đối, sự kháng nghị, sự chứng nhận về sự không chấp nhận điều gì; nhân chứng buộc tội qua việc nhắc lại, lập lại điều đã xảy ra; sự khiển trách, sự la mắng, sự yêu cầu ghi lại bằng chứng, lời cảnh cáo của Ta. Hãy đóng kín với dấu niêm phong, sự xác định, sự bảo đảm không được thay đổi; tạo một sự giới hạn; dấu hiệu quyết định thẩm quyền giới hạn; Các mạng lệnh, luật pháp, giới luật, quy chế, đão luật, mười điều răn, năm sách của Môi-se, để tuôn chảy như nước, để sắp xếp, sắp đặt, chỉ định, bố trí, để ném, quăng lưới, liệng đá, bắn tên, chỉ hướng, mục đích, mục tiêu, ý định, dạy, hướng dẫn, chỉ đạo, chi phối, cung cấp tin tức, truyền cho người khác biết, đào tạo, dạy dỗ, truyền kiến thức cho, bày tỏ cho các môn đồ của Ta biết;**

Chúng ta đang đối diện với mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài (và với tất cả những người nào muốn nhận lãnh giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình), và mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết đầy đủ và đúng để hợp tác với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà nhận

được phép báp tem rất quan trọng này vì nhờ đó mà chúng ta mới có được sự hiểu biết đầy trọn các mạng lệnh cùng mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, hầu cho nhờ đó mà chúng ta đạt được tiêu chuẩn của sự cứu chuộc. Người tin Chúa phải thấu hiểu giá trị tuyệt đối của các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta qua chức vụ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ - Thầy thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, được lập Theo Ban Mên-chi-xê-đéc.

Phép báp-tem mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài phải làm cho muôn dân đây liên quan như thế nào đối với sự cứu chuộc mà Giê-hô-va đã ban cho loài người ?

Trước hết, chúng ta phải hiểu ý nghĩa **sự cứu chuộc** của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời được thi hành qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Chữ **cứu chuộc** lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh đó là ở trong sách Gióp, đoạn 19 câu 25.

Gióp 19:25: **Còn tôi, tôi biết rằng Đấng cứu chuộc tôi vẫn sống, đến lúc cuối cùng Ngài sẽ đứng trên đất.** Chữ **cứu chuộc** chép trong câu 25 trên, đó là chữ גָּאַל - ga'la, số 1350 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự mua lại, chuộc lại bằng một giá;**

Ý NGHĨA CỦA SỰ CỨU CHUỘC.

A- Sự cứu chuộc của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời dành cho tạo vật nào của Ngài?

Sáng thế ký 1:26-31 & 2:7-8 & 3:15-23: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh dặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.... Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh. Đoạn, Giê-hô-va Đức Chúa Trời lập một cảnh vườn tại Ê-đen, ở về hướng Đông, và đặt người mà Ngài vừa dựng nên ở đó.... Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam để xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của Ngài để tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và như vậy, loài người được tạo nên theo Danh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Giê-hô-Va đại diện cho Danh của Đức Giê-hô-Va. Hơi thở của Đức Giê-hô-Va đại diện cho Thần của Đức Giê-hô-Va và các Thần của Đức Giê-hô-Va đã hiệp một để tạo nên loài người với mục đích đại diện cho Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, để quản trị các loài mà Giê-hô-va đã tạo nên trên trái đất này.

Trong ngôn ngữ của Kinh-Thánh, ý nghĩa của chữ TỰ HỮU HẰNG HỮU còn có nghĩa là **Divine Nature**. Dịch theo ngôn ngữ tiếng Việt, có nghĩa là **Đấng Thánh, Đấng Tạo Hoá, Đấng tạo nên thiên nhiên;**

2 Phi-e-rơ 1:1-4: **Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ**

cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời.

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **trở nên người dự phần bốn tánh Đức Chúa Trời**, đó là **might be partakers^{G2844} of the divine^{G2304} nature^{G5449}** chép trong Bản Kinh-Thánh English King James version.

Mặc dù trong câu 4 trên, Bản Kinh-Thánh King James version không cho chúng ta thấy danh từ **Đức Chúa Trời** (như bản tiếng Việt đã chép), nhưng trong các tạo vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, không có một tạo vật nào được gọi là **the divine^{G2304} nature^{G5449}**, nghĩa là không có một tạo vật nào, hoặc thiên sứ hoặc thiên binh hay loài người, có được giá trị là **the divine^{G2304} nature^{G5449}**. Vì **the divine^{G2304} nature^{G5449}** có nghĩa là **Đấng Tạo ra thiên nhiên**, mà loài người hay gọi là **Đấng tạo hoá**.

Chữ **the divine^{G2304} θεϊος** - **theios** số 2304 ra từ chữ **θεός** - **theos**, số 2316 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **Đức Chúa Trời thần linh thánh tối cao, Quan án tối cao, Thẩm phán tối cao**.

Chữ **nature^{G5449} φύσις** - **phusis**, số 5449 ra từ chữ **φύω** - **phuo**, số 5453 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: **Hơi thở thổi ra, là cội nguồn, là căn nguyên, là nền tảng, là sự sắp xếp, là tâm tánh, tánh nết, tính khí, khuynh hướng, ý định, thể tạng, thể chất của sự sống, sự tạo lập nên và sự phát triển sự sống**.

Toàn nghĩa của hai chữ **the divine^{G2304} nature^{G5449}** đó là nói về Giê-hô-va Đức Chúa Trời là **thần linh thánh tối cao, là Đấng tạo nên thiên nhiên bởi hơi thở của Ngài và bằng lời của Ngài cùng ban sự sống cho các tạo vật, cùng là sự ban cho những khả năng, bản năng, tánh nết, cùng sự sắp xếp, chỉ định, sắp đặt vị thế, giá trị cho các tạo vật đó**.

Chữ **thiên nhiên** - **nature** có thể được ví là một sự nói gọn về quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng TỰ HỮU HẰNG HỮU, Đấng tạo nên **thiên (trời), nhiên (tự hữu, hằng hữu)** theo ý muốn của Ngài mà trong muôn vật do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đó, có loài người (A-đam).

Thi-Thiên 33:6-9: Các tầng trời được làm nên bởi lời Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trừ những nước sâu trong chỗ chứa. Khấp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.

Thi-Thiên 89:5-15: Hỡi Đức Giê-hô-va, các tầng trời sẽ ngợi khen phép lạ Ngài; Sự thành tín Ngài cũng sẽ được ngợi khen trong hội các thánh. Vì trên các tầng trời, ai sánh được với Đức Giê-hô-va? Trong những con trai kẻ mạnh dạn, ai giống như Đức Giê-hô-va? Đức Chúa Trời thật rất đáng sợ trong hội các thánh, đáng hãi hùng hơn kẻ đứng chầu chung quanh Ngài. Hỡi Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, ai có quyền năng giống như Chúa? Sự thành tín Chúa ở chung quanh Chúa. Chúa cai trị sự kiêu căng của biển: Khi sóng nổi lên, Chúa làm cho nó yên lặng. Chúa đã chà nát Ra-háp khác nào kẻ bị đánh chết, nhờ cánh tay mạnh mẽ Chúa, Chúa đã tản lạc những kẻ thù nghịch Chúa. Các tầng trời thuộc về Chúa, đất cũng thuộc về Chúa; Chúa đã sáng lập thế gian và mọi vật nó chứa. Phương bắc, phương nam cũng bởi Chúa dựng nên; Tha-bô và Hết-môn đều vui mừng vì danh Chúa. Chúa có cánh tay quyền năng, bàn tay Chúa có sức mạnh, và tay hữu Chúa giơ cao lên. Sự công bình và sự chánh trực là nền của ngôi Chúa; Sự nhân từ và sự chân thật đi trước mặt Chúa. Phước cho dân nào biết tiếng vui mừng! Hỡi Đức Giê-hô-va, họ bước đi trong ánh sáng của mặt Chúa.

Thi-Thiên 102:25-27: Thuở xưa Chúa lập nên trái đất, các tầng trời là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ bị hư hoại, song Chúa hằng còn; Trời đất sẽ cũ mòn hết như áo xống; Chúa sẽ đổi trời đất như cái áo, và nó bị biến thay; Song Chúa không hề biến cải, các năm Chúa không hề cùng.

Châm ngôn 3:19-20: Đức Giê-hô-va dùng sự khôn ngoan lập nên trái đất; Nhờ sự thông sáng mà sắp đặt các tầng trời. Do sự hiểu biết Ngài các vực sâu mở ra, và mây đặt ra sương móc.

Ê-sai 45:8-25: Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, đặng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất!

Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các ngươi hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính ta đã đẩy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đầy của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Lời lãi nước Ê-díp-tô, của cải nước Ê-thi-ô-bi, cùng người Sa-bê, người vóc dạng cao lớn, đều sẽ qua cùng người và thuộc về người. Họ sẽ bước theo người; mang xiềng mà đến, quy lụy trước mặt người và nài xin rằng: Thật Đức Chúa Trời ở giữa người; ngoài Ngài chẳng có ai khác, không có Đức Chúa Trời nào nữa. Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình! Hết thấy chúng nó đều bị xấu hổ nhục nhơ; những thợ làm hình tượng cùng nhau trở về, rất là mắc cỡ. Duy Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cứu cho, được sự cứu đời đời, đến đời đời vô cùng các người không còn mang hổ mang nhơ! Vì Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải dựng nên là trống không, bèn đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác! Ta chẳng hề nói cách kín giấu, chẳng nói trong nơi của đất tối tăm. Ta chẳng từng phán cùng dòng dõi Gia-cóp rằng: Các ngươi tìm ta là vô ích. Ta, là Đức Giê-hô-va, phán sự công bình, truyền điều chân thật. Hỡi dân thoát nạn của các nước, hãy nhóm lại và đến, thấy cùng nhau lại gần! Những kẻ khiên gỗ của tượng chạm mình, cầu nguyện với thần không cứu được, thật là đồ vô thức. Vậy hãy truyền rao; hãy bảo chúng nó đến gần, và nghị luận cùng nhau! Từ đời xưa ai đã rao ra sự này? ai đã tỏ ra từ lúc thượng cổ? Há chẳng phải ta, là Đức Giê-hô-va, sao? Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác! chẳng có Đức Chúa Trời nào khác là công bình và là Cứu Chúa ngoài ta. Hỡi các người hết thấy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu! Vì ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác. Ta đã chỉ mình mà thề, lời công bình ra từ miệng ta sẽ chẳng hề trở lại: mọi đầu gối sẽ quỳ trước mặt ta, mọi lưỡi sẽ chỉ ta mà thề. Người ta sẽ luận về ta rằng: sự công bình và sức mạnh chỉ ở trong Đức Giê-hô-va, người ta sẽ đến cùng Ngài. Mọi kẻ giận Ngài sẽ bị hổ thẹn. Cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công bình trong Đức Giê-hô-va, và nhờ Ngài mà được vinh hiển.

Trước khi tạo nên A-đam, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài ra để tạo thành điều Ngài đã định trước khi sáng thế và khi thân hình dành cho A-đam đã được tạo nên bằng bụi đất, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời mới hà sanh khí của Ngài vào trong thân thể đó để tạo nên A-đam, một vật có linh hồn sống.

Sáng thế ký 1:26-27: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Sau khi loài người được tạo nên, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giao phó công việc cùng trách nhiệm cho A-đam (loài người):

Sáng thế ký 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

A-đam (loài người) đã được tạo nên theo ảnh tượng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và như vậy, A-đam đã nhận được *the divine*^{G2304} *nature*^{G5449} từ Đức Giê-hô-va, nghĩa là A-đam có đủ những sự thuộc về Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là những sự mà A-đam cũng như các tạo vật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời không thể tự có cho mình bằng bất kỳ khả năng nào, nhưng là sự sắp đặt của Đức Giê-hô-va cho các tạo vật của Ngài.

Trong ngày Đức Giê-hô-va phán với A-đam về việc Ngài cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, thì Sa-tan, là kẻ ẩn núp trong thân thể của con rắn có nghe được mạng lệnh này và hấn đã lên kế hoạch để giết A-đam (loài người), nghĩa là bằng mọi cách khiến cho loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Sáng thế ký 3:1-5: **Vả, trong các loài thú đồng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm nên, có con rắn là giống quý quýet hơn hết. Rắn nói cùng người nữ rằng: Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao? Người nữ đáp rằng: Chúng ta được ăn trái các cây trong vườn, song về phần trái của cây mọc giữa vườn, Đức Chúa Trời có phán rằng: Hai người chẳng nên ăn đến và cũng chẳng nên đá động đến, e khi hai người phải chết chẳng. Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.**

A-đam có nhìn thấy Ê-va hái trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, nhưng A-đam đã không hành động ngăn chặn hành vi của Ê-va. Khi A-đam thấy Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà không chết, thì người lấy làm nghi ngờ và không còn nhớ đến mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nữa, nên khi Ê-va đưa trái mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn đó cho mình, thì A-đam đã nhận lấy trái cấm đó mà ăn và cái kết đắng đã đến với cả hai người.

Sáng thế ký 3:6-19: **Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chẳng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì tội lỗi đã vào trong người và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong A-đam cũng như trong Ê-va liên tàn lụi và không còn có thể chiếu ra sự sáng thật, là sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va để giúp cho A-đam và Ê-va nhận biết điều mình cần phải làm nữa, nên họ đã sợ hãi mà lấy lá cây vả đóng khố che thân ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời.

Cả A-đam và Ê-va đã tự làm mất tiêu chuẩn con kế tự Đức Chúa Trời, nghĩa là họ đã mất **the divine nature**^{G5449}, nghĩa là mất sự sống đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ qua hơi thở của Ngài. Họ không chỉ đánh mất sự hằng sống của linh hồn mình, mà họ còn làm mất luôn bốn tánh (**the divine nature**^{G2304}) thánh khiết mà Đức Chúa Trời nữa, mà Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh theo ngôn ngữ loài người xác thịt, là thiếu hụt mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, đó là lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không nhìn thấy A-đam nơi vườn Ê-đen sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác.

Khi A-đam không vâng giữ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nhưng nghe theo vợ mình, là Ê-va để ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, hành động của A-đam đã bán sự sống mình, cả thân thể xác thịt cùng với mọi sự mà Đức Giê-Hô-Va đã giao phó cho người quản trị, cho tội lỗi, nghĩa là cho Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu và là kẻ khiến cho loài người sa vào tội lỗi

Rô-ma 6:16-23: **Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tôi mọi đặng vâng phục kẻ nào, thì là tôi mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tôi mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tôi mọi của sự công bình rồi. Tôi nói theo cách loài người, vì xác thịt của anh em là yếu đuối. Vậy, anh em từng đặt chi thể mình làm tôi sự ô uế gian ác đặng phạm tội ác thể nào, thì bây giờ, hãy đặt chi**

thể mình làm tội sự công bình đặng làm nên thánh cũng thế ấy. Vả, khi anh em còn làm tội mọi tội lỗi, thì đối với sự công bình anh em được tự do. Thế thì anh em đã được kết quả gì? Ấy là quả mà anh em hiện nay đang hổ thẹn; vì sự cuối cùng của những điều đó tức là sự chết. Nhưng bây giờ đã được buông tha khỏi tội lỗi và trở nên tội mọi của Đức Chúa Trời rồi, thì anh em được lấy sự nên thánh làm kết quả, và sự sống đời đời làm cuối cùng. Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta.

Rô-ma 7:14-17: Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi.

Muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này và giao phó cho A-đam quản trị đó, đã vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho quyền lực của ma quỷ cai trị, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 8:19-23: Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.

Chúng ta cần hiểu rõ ý nghĩa của câu 20 này, khi Lời Chúa có chép rằng: **Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục.**

Chữ **Đấng** được chép trong câu 20 trên là nói về nguyên tắc của luật pháp Đức Chúa Trời.

Đức Giê-Hô-Va đã giao phó muôn vật do Ngài tạo nên trên đất này cho A-đam quản trị (Thi-Thiên 8:4-9), và như vậy, muôn vật trên đất này đã thuộc về A-đam. Khi A-đam nghe theo vợ mình, là Ê-va mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Giê-Hô-Va đã cấm ăn, thì A-đam đã tự bán quyền quản trị muôn vật trên đất này, trong đó có cả thân thể xác thịt của A-đam và của Ê-va, cho tội lỗi. A-đam đã không biết mình đã mắc mưu của Sa-tan, nhưng người đã phạm tội chối bỏ Lời Đức Giê-Hô-Va, dù người đã biết rằng, nếu người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì người chắc sẽ chết.

Cả Ê-va và A-đam đều không biết mình đã mắc mưu kế của Sa-tan, là kẻ ẩn núp trong thân thể xác thịt của con rắn, nhưng vì cả hai người, là A-đam và Ê-va đều đã được biết mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va về việc Ngài đã cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên hành vi của họ là tội chống nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và bởi tội lỗi đó mà họ phải chết. Muôn vật mà Đức Giê-Hô-Va đã giao cho A-đam quản trị đó đã bị phó vào tay của Sa-tan, không phải bởi tự nguyện, nhưng bởi tội lỗi của A-đam, người quản trị muôn vật đó gây ra.

Khải huyền 12:1-9: **Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. Người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đớn. Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ (the whole^{G3650} world^{G3625}); nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.**

Chữ **cả thiên hạ** - (the whole^{G3650} world^{G3625}) chép trong câu 9 trên, đó là chữ Οἰκουμένη - oikoumene, số 3625 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **đất, đất đai, điền sản, trái đất, trần gian, thế gian (loài người trong thế gian);**

B- Giá cứu chuộc loài người.

Gióp 33:14-30: Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.” Kia, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Giá cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết đó là do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trả thay, vì Ngài là Chúa, là Chủ, là Cha của loài người và chỉ Đức Chúa Trời mới có quyền chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, là Quan án công bình.

Hê-bơ-rơ 9:22: Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.

Lê-vi ký 17:11: vì sanh mạng của xác thịt ở trong huyết; ta đã cho các người huyết rưới trên bàn thờ đặng làm lễ chuộc tội cho linh hồn mình; vì nhờ sanh mạng mà huyết mới chuộc tội được.

Đức Chúa Trời công bình trong mọi công việc Ngài, vì thế cho nên trong việc cứu chuộc loài người do Ngài tạo nên cũng phải được thi hành theo sự công bình của Luật pháp, (dù Luật pháp đó do Ngài lập ra để ban cho loài người), đó là loài người phải được chuộc lại theo đúng Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, là Luật pháp được ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se tại núi Si-nai vào năm 1444 B.C.

Lê-vi ký 25:8-30: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm nầy sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi nầy là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sửa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản. Trong năm hân hỷ nầy, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiêu ngạo. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán. Nếu người nào không có ai được quyền chuộc lại, nhưng tự lo cho có chi chuộc lại được,

thì phải tính từ năm đã bán bồi số tội cho chủ mua, rồi người sẽ được nhận sản nghiệp mình lại. Nếu nguyên chủ không tìm đủ giá đặng trả cho, đất bán sẽ thuộc về người chủ mua cho đến năm hân hỷ; đoạn đất sẽ ra khỏi tay chủ mua và về nguyên chủ. Nếu người nào bán một cái nhà ở trong thành có vách bọc, thì có được phép chuộc lại cho đến giáp một năm sau khi bán; phép chuộc lại của người chỉ trong một năm trọn vậy. Còn nếu không chuộc lại trước khi giáp hạn một năm trọn, thì nhà ở trong thành có vách bọc đó sẽ về chủ mua và dòng dõi người mãi mãi; đến năm hân hỷ nhà đó không ra khỏi tay họ.

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã bắt các thế lực trên trời, trong đó có quyền lực của ma quỷ ở trong chốn không trung và trên đất này phải làm chứng, nghĩa là phải vâng phục luật pháp đó và phải làm chứng trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về mọi sự thuộc về Luật pháp xảy đến với loài người cũng như với dân Y-sơ-ra-ên sống trên trái đất này.

Như vậy, khi Đức Giê-Hô-Va ban luật về năm hân-hỷ, quyền lực của ma quỷ phải chấp hành đúng theo Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, như câu 23 & 24 có chép rằng: **Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại.**

Chữ **cho phép** chép trong câu 24 trên, đó là chữ **נָתַן** - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Phải chấp nhận, phải thi hành ngay lập tức, không được trì hoãn, phải tạo điều kiện, phải giúp đỡ cho, phải cho phép, phải hiến dâng, phải cung cấp cho, phải dành cho, phải đền bù, phải đề cập đến, phải nói đến, phải giao cho, phải giải thoát, phải báo cáo, phải làm biên bản;**

Trong ý nghĩa của mạng lệnh được chép trong hai câu trên, Sa-tan phải vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, là phải cho phép loài người được nhận lại sản nghiệp mình theo Luật pháp định và chúng không được phép gây cản trở hay là trì hoãn công việc này đối với một người đã có giá chuộc theo Luật pháp định.

Giá mà Đức Giê-Hô-Va đã tìm được để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết đó là huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên con của Đức Chúa Trời chí cao đở ra trên thập tự giá, thập tự giá là biểu tượng của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai.

Ê-sai 53:1-12: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chịu chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lầy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm của tế lễ chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tố công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.**

C- Mục đích của giá cứu chuộc.

Giá cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta đó là để **giải thoát chúng**

ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. (Cô-lô-se 1:13-14)

Khi một người nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban giá cứu chuộc cho loài người và người ấy lấy đức tin của mình để tiếp nhận lấy giá cứu chuộc cho sự sống mình, thì người ấy phải tiếp nhận bằng đức tin trong sự hiểu biết về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, chứ không phải là sự tin và làm theo lời truyền khẩu của loài người, dù những người rao truyền sự cứu chuộc đó là ai, thì sự rao truyền đó phải đúng như Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh và Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ phán dạy, không có sự thêm vào hay là bớt đi dù là một chấm hay một nét trong các mạng lệnh của Ngài.

Mục đích của giá cứu chuộc đó là cung cấp cơ hội loài người được nhận lại quyền làm con cái của Đức Chúa Trời thông qua sự tiếp nhận **the divine**^{G2304} **nature**^{G5449}, tức là Danh của Đức Chúa Trời hằng sống.

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Nguyên văn câu 12 trên có nghĩa là: *Nhưng hễ ai đã tiếp nhận Ngài (bám chặt lấy, giữ chặt lấy, túm chặt lấy, sở hữu lấy Lời Đức Chúa Trời), thì Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ - Lời Đức Chúa Trời) sẽ ban cho người ấy quyền hợp pháp, đặc quyền, đặc ân, có khả năng, có sức lực) để trở nên con cái Đức Chúa Trời.*

Giá cứu chuộc loài người đã được thanh toán một lần đủ cả cho cả nhân loại, tức là cho những người tin đến Danh Đức Chúa Jê-sus Christ và tiếp nhận Ngài làm Chúa của cuộc đời mình, nhưng sự cứu chuộc đó sẽ không tự động khiến người ta được cứu rỗi linh hồn, vì là giá đã trả để giải thoát cả thân, hồn là linh hồn người được chuộc đó khỏi quyền lực của tội lỗi (là ma quỷ, là Sa-tan).

Người tin Chúa sau khi đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình (cả Thân, Hồn và Linh) thì nghi lễ tiếp nhận đó chỉ mới là phần thủ tục theo yêu cầu của Luật pháp, mở đầu cho sự cứu chuộc của người ấy mà thôi, còn trong cuộc sống thực tế, người đó chưa hoàn toàn thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ và cũng chưa hoàn toàn được giải thoát khỏi quyền lực của ma quỷ. Vì Nghi lễ đã được hoàn tất theo Luật pháp, nhưng trong Lễ thật là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống thì người đó phải thực hành làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời như Đức Chúa Jê-sus Christ, Đấng đã trả giá cứu chuộc cho những người tin đến Danh Ngài và chấp nhận Ngài là Cứu Chúa của họ, đã làm. Việc thực hành sống và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời chính là sự người ta phải bước đi trên con đường mà Giê-hô-va đã dành riêng cho những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, hầu cho những người đi trên con đường đó (*con đường đó là biểu tượng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống*) sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (*là con đường của sự sống lại và sự sống đời đời*) mà người ấy được nhận lãnh sự sáng thật cho ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh người ấy được phục hồi lại và điều đó có nghĩa là tâm linh của người đó được mặc lại quyền kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ vậy.

Giá cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ không tự làm cho những người cầu nguyện tiếp nhận Ngài cho được sự cứu rỗi linh hồn được sự sống lại như nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận rằng, một khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời là linh hồn họ đã được cứu rỗi !

Chính mỗi người tin Chúa phải hành động cho được hưởng sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình theo các theo mạng lệnh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về sự cứu chuộc mà Ngài đã tìm được cho loài người và Ngài cũng đã tỏ cho loài người biết rằng, Ngài sẽ ban cho những người tiếp nhận giá cứu chuộc của Ngài một con đường, để những người được chuộc đó sẽ đi trên đường đó mà trở về với Ngài được an toàn.

Ê-sai 35:1-10: Đồng vắng và đất khô hạn sẽ vui vẻ; nơi sa mạc sẽ mừng rỡ, và trở hoa như bông hường. Nó trở hoa nhiều và vui mừng, cất tiếng hát hớn hở. Sự vinh hiển của Li-ban cùng sự tốt đẹp của Cạt-mên và Sa-rôn sẽ được ban cho nó. Chúng sẽ thấy sự vinh hiển Đức Giê-hô-va, và sự tốt đẹp của Đức Chúa Trời chúng ta. Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy

bao những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các người! Bây giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rỗng tai. Bây giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uest sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.

Con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán đó chính Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Tin-Lành quyền phép để cứu rỗi linh hồn những người tin và làm theo Lời Đức Chúa Trời, tuy vô hình đối với loài người xác thịt, nhưng đầy quyền phép, được mở ra bởi chính Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

Giăng 14:6-21: **Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.**

D- Giá cứu chuộc mà Giê-hô-va ban cho loài người giúp cho người tin Chúa nhận được điều gì?

Ê-phê-sô 3:1-12: Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ tù của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mầu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mầu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mầu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lẽ mầu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jê-sus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mầu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Chính Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng bảo lãnh cho những người được cứu chuộc bởi huyết của Ngài, không

phải bởi nghi lễ cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình mà người tin Chúa nhận được giá của huyết đó nhưng là sự trả giá của chính mỗi người tin Chúa thông qua sự người ấy phải học và làm theo Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy mà người tin Chúa sẽ nhận được sự ban cho một Giao-ước Mới, mà trong Giao-ước đó, người tin Chúa sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lễ thật mà tâm linh của người đó mới được tái sinh và mới được vào trong Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Hê-bơ-rơ 7:12-28: Chức tế lễ đã thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay đổi. Và, Đáng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có ai dự việc nơi bàn thờ. Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Và, nầy là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chúng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Và lại, sự thay đổi nầy chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đáng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hồi lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jêsus đã trở nên Đáng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Và lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy. Ấy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội, không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên cao hơn các tầng trời: không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ. Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đáng đã nên trọn lành đời đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 12 như sau: ¹² For the priesthood^{G2420} being changed^{G3346}, there is made^{G1096} of necessity^{G318} a change^{G3331} also^{G2532} of the law^{G3551}.

Có nghĩa là *Chức thầy tế lễ đã được thay đổi, thì điều đó cũng cần thiết phải có sự thay đổi luật lập chức thầy tế lễ.*

Chữ **luật pháp** chép trong câu 12 trên và ở trong đoạn Kinh-Thánh trên, không liên quan đến Luật pháp và mười điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho Môi-se, mà chỉ là *luật sử dụng riêng về việc lập chức thầy tế lễ* mà thôi, người ta không được phép bẻ queo ý nghĩa của Lời Chúa đã chép.

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch sai ý nghĩa của câu 18 & 19 trên rằng: *Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chúng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời.*

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁸ For there is verily^{G3303} a disannulling^{G115} of the commandment^{G1785} going^{G4254} before^{G4254} for the weakness^{G772} and unprofitableness^{G512} thereof^{G846}. ¹⁹ For the law^{G3551} made^{G5048} nothing^{G3762} perfect^{G5048}, but the bringing^{G1898} in of a better^{G2909} hope^{G1680} did; by the which^{G3739} we draw nigh^{G1448} unto God^{G2316}.

Có nghĩa là: *Vì quả thật đã có một sự huỷ bỏ mạng lệnh đã được phán ra trước kia, bởi nhược điểm và sự*

không thích hợp. Vì tự luật pháp không làm trọn được điều gì, nhưng sự huỷ bỏ đó mang lại một sự trông cậy tốt hơn, bởi đó mà chúng ta được đến gần Đức Chúa Trời.

Nhược điểm (không quyền không ích) được nhắc đến ở trên không phải nói về mạng lệnh do Đức Chúa Trời chỉ định, mà là những sự hay chết và yếu đuối của những người Lê-vi thi hành chức vụ thầy tế lễ đã khiến cho chức vụ đó không thể làm trọn được trách nhiệm của mình, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã huỷ luật lập thầy tế lễ theo chi phái Lê-vi, mà thay vào đó là quyết định luật lập chức thầy tế lễ thượng phẩm Theo Ban Mên-chi-xê-đéc, nghĩa là theo quyết định của Đức Chúa Trời chí cao. Như vậy, các thầy tế lễ sẽ được lập nên trong Nước Đức Chúa Trời sẽ được chính Đức Chúa Jê-sus Christ, là thầy tế lễ thượng phẩm được lập Theo Ban Mên-chi-xê-đéc chỉ định, chứ không theo một một luật nào khác nữa, và những người sẽ được chỉ định vào chức vụ đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời cũng không phụ thuộc vào dân tộc hay là theo chi phái nào khác, mà do chính Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định.

Trong Lễ thật này, Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô giảng giải cho người Hê-bơ-rơ biết luật pháp chỉ về việc lập thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa đã bị huỷ bỏ, nghĩa là chức thầy tế lễ trong Giao-ước mới đã được chính Giê-hô-va quyết định thay đổi qua việc Ngài lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ làm thầy tế lễ thượng phẩm theo Ban Mên-chi-xê-đéc, chứ không theo luật đã từng định cho người Lê-vi nữa.

Thi-Thiên 110:1-7: Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người Như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.

Tất cả mọi người tin Chúa phải chứng minh đức tin của mình qua sự thực hành việc sống, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, vì sự cứu chuộc sẽ được thực hành qua việc nhận dạng bởi chính Đức Thánh-Linh, chứ không phải bởi người ta nói mình tin Chúa mà được sự cứu rỗi.

Ma-thi-ơ 22:8-14: Đoạn, vua phán cùng đầy tớ mình rằng: Tiệc cưới đã dọn xong rồi; song những người được mời không xứng dự tiệc đó. Vậy, các người hãy đi khắp các ngã tư, hễ gặp người nào thì mời cả đến dự tiệc. Đầy tớ đi khắp các đường cái, nhóm lại hết thảy những người họ gặp, bất luận dữ lành, đến nổi trong phòng đầy những người dự tiệc. Vua vào xem khách dự tiệc, chợt thấy một người không mặc áo lễ, thì phán cùng người rằng: Hỡi bạn, sao ngươi vào đây mà không mặc áo lễ? Người đó làm thinh. Vua bèn truyền cho đầy tớ rằng: Hãy trói tay chân nó lại, và quăng ra ngoài nơi tối tăm, là nơi sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Bởi vì có nhiều kẻ được gọi, mà ít người được chọn.

Người tin Chúa phải trở nên người mới, là người dự phần bốn tánh của Đức Chúa Trời, nghĩa là được phục hồi lại **the divine**^{G2304} **nature**^{G5449} của Đức Chúa Trời cho tâm linh mình.

Người tin Chúa không thể nhờ sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ mà nhận được **the divine**^{G2304} **nature**^{G5449} của Đức Chúa Trời, vì **the divine**^{G2304} **nature**^{G5449} là Danh Đức Giê-Hô-Va và là bốn tánh của Đức Chúa Trời, nhưng qua việc vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà người tin Chúa sẽ nhận được giá trị đó, tức là sự sống đời đời cho linh hồn mình.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết

quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Khi tâm linh người tin Chúa nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh người ấy được phục hồi lại, người ấy sẽ nhận biết được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh và sự hiểu biết này hoàn toàn khác xa với sự hiểu biết bởi trí khôn của loài người xác thịt.

Khi ngọn đèn nơi tâm linh của người tin Chúa đã phục hồi lại, đó là dấu hiệu của sự sống lại, là quyền phép của Tin-Lành bình an, không phải là Luật pháp văn tự, nhưng là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Bây giờ tâm linh của người tin Chúa bắt đầu quản trị xác thịt mình và đó là khởi đầu của sự được mặc lại người mới, là người được dựng nên mới theo **the divine**^{G2304} **nature**^{G5449} - là bản tánh của Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 3:1-10: **Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nợ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn.**

Sự cứu chuộc được thi hành kể từ khi một người thi hành đức tin của mình trước sự ban cho của Đức Chúa Trời liên tục cho đến khi người ấy được Đức Chúa Jêsus Christ đón về thiên đàng với Ngài mà chính mỗi người tin Chúa phải chịu trách nhiệm hoàn toàn với giá cứu chuộc mà người ấy đã nhận lãnh từ Đức Chúa Jêsus Christ và mỗi người tin Chúa sẽ phải đối diện với toà án của Đấng Christ, như Lời Chúa đã chép:

2 Cô-rinh-tô 5:1-10: **Vả, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời tại trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời, miễn là gặp thấy chúng ta đang mặc áo, không trần truồng. Bởi chúng ta ở trong nhà tạm này, than thở dưới gánh nặng, vì chúng ta không cầu cho bị lột trần, song cầu cho được mặc lại, để sự gì hay chết trong chúng ta bị sự sống nuốt đi. Đấng đã gây dựng chúng ta cho được sự ấy, ấy là Đức Chúa Trời, đã ban của tin của Đức Thánh Linh cho chúng ta. Vậy, chúng ta hằng đầy lòng tin cậy, và biết rằng khi chúng ta đang ở trong thân thể này thì cách xa Chúa, vì chúng ta bước đi bởi đức tin, chớ chẳng phải bởi mắt thấy. Vậy tôi nói, chúng ta đầy lòng tin cậy, muốn lìa bỏ thân thể này đặng ở cùng Chúa thì hơn. Cho nên chúng ta dầu ở trong thân thể này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án Đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt.**

Giá cứu chuộc sự sống chúng ta là rất cao và mỗi người tin Chúa phải giữ sự sống đó, vì sẽ không có sự ban cho giá chuộc lần thứ hai cho những người nào làm mất giá đó bởi tội lỗi mình, như Lời Chúa đã chép.

Hê-bơ-rơ 6:4-20: Vì chúng những kẻ đã được soi sáng một lần, đã ném sự ban cho từ trên trời, dự phần về Đức Thánh Linh, ném đạo lành Đức Chúa Trời, và quyền phép của đời sau, nếu lại vấp ngã, thì không thể khiến họ lại ăn năn nữa, vì họ đóng đinh Con Đức Chúa Trời trên thập tự giá cho mình một lần nữa, làm cho Ngài sủ nhục tỏ tường. Và, một đám đất nhờ mưa đượm nhuần mà sanh cây cỏ có ích cho người cày cấy, thì đất đó hưởng phần phước lành của Đức Chúa Trời. Nhưng đất nào chỉ sanh ra những cỏ rạ, gai gộc, thì bị bỏ, và hầu bị rửa, cuối cùng phải bị đốt. Hỡi những kẻ rất yêu dấu, dầu chúng ta nói vậy, vẫn còn đang trông đợi những việc tốt hơn từ nơi anh em, là những việc đưa đến sự cứu rỗi. Đức Chúa Trời không phải là không công bình mà bỏ quên công việc và lòng yêu thương của anh em đã tỏ ra vì danh Ngài, trong khi hầu việc các thánh đồ và hiện nay đang còn hầu việc nữa. Nhưng chúng ta mong rằng mỗi người trong anh em tỏ lòng sốt sắng như vậy, đừng giữ lòng đầy dẫy sự trông cậy cho đến cuối cùng; đến nỗi anh em không trễ nải, nhưng cứ học đòi những kẻ bởi đức tin và lòng nhịn nhục mà được hưởng lời hứa. Khi Đức Chúa Trời hứa cùng Áp-ra-ham, và vì không thể chỉ Đấng nào lớn hơn, nên Ngài chỉ chính mình Ngài mà thề với người rằng: Chắc ta sẽ ban phước cho ngươi nhiều, và khiến hậu tự ngươi sanh sản đông thêm. Ấy, Áp-ra-ham đã nhịn nhục đợi chờ như vậy, rồi mới được điều đã hứa. Người ta thường mượn danh một Đấng lớn hơn mình mà thề, phàm có cãi lầy điều gì, thì lấy lời thề mà định. Đức Chúa Trời cũng vậy, muốn càng tỏ ra cho những kẻ hưởng lời hứa biết ý định Ngài là chắc chắn không thay đổi, thì dùng lời thề; hầu cho nhờ hai điều chẳng thay đổi đó, và về hai điều ấy Đức Chúa Trời chẳng có thể nói dối, mà chúng ta tìm được sự yên ủi lớn mạnh, là kẻ đã trốn đến nơi ẩn náu, mà cầm lấy sự trông cậy đã đặt trước mặt chúng ta. Chúng ta giữ điều trông cậy này như cái neo của linh hồn, vững vàng bền chặt, thấu vào phía trong màn, trong nơi thánh mà Đức Chúa Jê-sus đã vào như Đấng đi trước của chúng ta, vì đã trở nên thầy tế lễ thượng phẩm đời đời, theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Hê-bơ-rơ 10:23-31: Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô ướ, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!

Hết phần 6.